

KẾ HOẠCH
Phát triển điện lực thành phố Hà Nội năm 2021

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 206-KH/TU ngày 16/9/2020 của Thành ủy Hà Nội triển khai Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 18/11/2020 của UBND Thành phố về phát triển điện lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 18/11/2020 của UBND Thành phố thực hiện Kế hoạch số 206-KH/TU ngày 16/9/2020 của Thành ủy Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch phát triển điện lực thành phố Hà Nội năm 2021 đảm bảo cung ứng đủ điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và cuộc sống của nhân dân Thủ đô.

I. MỤC TIÊU

- Phát triển hệ thống điện Thành phố đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, chất lượng và tin cậy, đáp ứng các mục tiêu tăng trưởng, hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; xây dựng và phát triển ngành điện Thủ đô theo hướng văn minh, hiện đại, tích cực hội nhập, xứng tầm với vai trò, vị thế của Thủ đô Hà Nội phấn đấu năm trong nhóm những Thành phố có chất lượng và dịch vụ điện năng tốt nhất khu vực ASEAN.
- Kết hợp hài hòa giữa cấp điện phục vụ quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa Thủ đô và giữ gìn, bảo vệ môi trường, xanh, sạch đẹp. Nghiên cứu áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến hiện đại trong quản lý vận hành hệ thống điện.
- Không ngừng sáng tạo, đề xuất các giải pháp đa dạng hóa trong việc ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo phù hợp với đặc thù riêng của Thành phố hướng đến phát triển nền kinh tế tuần hoàn tăng trưởng bền vững.
- Tạo mọi điều kiện để các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư xây dựng hệ thống lưới điện, tham gia thị trường bán điện cạnh tranh không phân biệt thành phần kinh tế. Tạo dựng môi trường kinh doanh điện theo cơ chế cạnh tranh lành mạnh, minh bạch, giá cả tuân thủ theo sự điều tiết của thị trường có sự quản lý, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước phù hợp với từng cấp độ theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.
- Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển điện lực giai đoạn 2021-2025 trong các lĩnh vực: đầu tư xây dựng hạ tầng hệ thống điện, hoàn thành các mục tiêu xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và củng cố hoạt động của các tổ chức kinh doanh điện nông thôn; phát triển năng lượng mới và năng lượng tái tạo; quản lý nhu cầu điện; tiết kiệm điện.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Phối hợp cùng các thành viên Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo Thành phố đôn đốc, hướng dẫn Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu sau:

- Sản lượng điện thương phẩm: từ 21.528 - 21.650 triệu kWh, tăng trưởng 7,5% - 8,1% so với năm trước; trong điều kiện không lý tưởng do ảnh hưởng của dịch Covid-19 sản lượng điện từ 20.735 ÷ 20.834 triệu kWh, tăng trưởng 3,5% ÷ 4,0% so với năm trước.

- Điện năng thương phẩm bình quân đầu người: khoảng 2.650kWh/người/năm.
- Tỷ lệ tổn thất điện năng: dưới 3,6%.
- Chỉ số thời gian mất điện bình quân lưới điện trung áp: dưới 170 phút.
- Tỷ lệ tiết kiệm điện trên tổng sản lượng điện tiêu thụ: khoảng 2,2%.

2. Nâng dần tỷ lệ các trạm biến áp cấp điện áp 110kV vận hành không người trực điều khiển từ xa và tiếp tục ngầm hóa đường dây điện cao, trung, hạ áp tại các quận nội thành.

3. Tập trung triển khai thay thế công tơ cơ khí bằng công tơ điện tử tiến tới áp dụng chủ yếu công nghệ đo xa tự động trong kinh doanh bán lẻ điện. Khảo sát, thiết kế, thi công lắp đặt lưới điện theo tiêu chí bán kính cấp điện tại khu vực đô thị không quá 250m, khu vực nông thôn, vùng núi không quá 600m bảo đảm giảm tổn thất điện năng và chất lượng điện áp cuối nguồn.

4. Triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các công trình điện theo Quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt giai đoạn 2021-2025 và các công trình chuyển tiếp từ giai đoạn trước, phấn đấu đóng điện 05 công trình 500-220kV và 17 công trình 110kV, khởi công 21 công trình mới đạt mục tiêu lưới điện truyền tải, phân phối vận hành an toàn, tin cậy không để thiếu hụt nguồn cấp điện trong mọi tình huống.

5. Từng bước chuyển đổi cơ bản cấp điện áp trung gian về 22kV để đồng bộ thiết bị vận hành, giảm tổn thất năng lượng. Chú trọng đến chất lượng điện năng khu vực nông thôn tiến tới mạch vòng khép kín nhằm cải thiện mức độ an toàn, ổn định phục vụ cuộc sống người dân và phát triển nông nghiệp nông thôn.

6. Tăng cường các giải pháp quản lý, giảm thiểu các trường hợp vi phạm hành lang an toàn lưới điện cao áp, phấn đấu đạt trên 30% tỷ lệ giảm thiểu các trường hợp vi phạm so với năm 2020; quyết tâm không để tái diễn hay phát sinh các vi phạm mới, ngăn ngừa ngay từ đầu các sự cố điện liên quan đến đào cát đường hoặc thi công vi phạm khoảng cách hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác đầu tư xây dựng phát triển lưới điện

- Đôn đốc, hướng dẫn Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội và các tổ chức kinh doanh điện khác trên địa bàn Thành phố thực hiện đầu tư xây dựng công trình điện theo Quy hoạch, Kế hoạch phát triển điện lực được phê duyệt có xét đến sự đồng bộ với Kế hoạch đầu tư các dự án sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước đảm bảo cấp điện cho người dân Thủ đô.

(*Danh mục các công trình điện đầu tư xây dựng tại Phụ lục kèm theo*).

- Tăng cường các giải pháp đảm bảo cấp điện kịp thời cho công tác phòng chống dịch Covid-19 và thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, phục hồi kinh tế sau Covid-19. Giữ vững và tiếp tục cải thiện các chỉ số cung cấp điện góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố, thu hút đầu tư và phục vụ tổ chức thành công các sự kiện chính trị, ngoại giao, văn hóa - xã hội trên địa bàn.

- Trên cơ sở Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quy hoạch điện VIII) và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền để tổ chức triển khai lập nội dung phương án phát triển mạng lưới cấp điện tích hợp trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô giai đoạn tiếp theo dựa trên đánh giá toàn diện, đầy đủ về hiện trạng hệ thống điện và tình hình thực hiện các Quy hoạch phát

triển diện lực của Thành phố thời gian qua. Kiểm tra, rà soát, thống nhất những yếu tố chính liên quan đến công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình điện lực như địa điểm, quy mô, khối lượng, phương thức đấu nối phù hợp sát với thực tiễn.

- Căn cứ chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, phối hợp tổ chức đánh giá Quy hoạch chuyên ngành điện trên địa bàn hàng năm để tổng kết kết quả, tác động và ảnh hưởng của việc thực hiện Quy hoạch, nhất là nhu cầu cấp điện tại các địa bàn tập trung nhiều khu cụm công nghiệp, khu đô thị, trung tâm thương mại, vui chơi giải trí,... có mức tiêu thụ năng lượng cao từ đó đề xuất điều chỉnh cần thiết và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động triển khai quy hoạch trong kỳ hoặc kỳ điều chỉnh quy hoạch tiếp theo.

2. Công tác đảm bảo an toàn điện

- Giám sát, hướng dẫn Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội, các tổ chức kinh doanh bán lẻ điện khác duy trì tốt công tác kiểm tra, rà soát hệ thống lưới điện thuộc phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục các điểm vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, những tồn tại kỹ thuật xuất hiện trên lưới và có giải pháp thay thế, sửa chữa trang thiết bị đảm bảo vận hành an toàn, ổn định hệ thống điện nhất là tại các khu vực tập trung nhiều dự án xây dựng, địa bàn nông thôn, khu vực tiếp nhận lưới điện bàn giao đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong cấp phép thi công đào hè đường tuân thủ các quy định pháp luật về hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, hàng lang bảo vệ đê điều và phạm vi bảo vệ công trình giao thông đường bộ gần hành lang bảo vệ an toàn lưới điện; lưu ý trong cấp phép xây dựng, cải tạo công trình nằm trong hoặc gần hành lang bảo vệ lưới điện, tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng nhằm giảm thiểu suất sự cố điện và ngăn ngừa tai nạn điện.

- Thực hiện tốt việc quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh bán điện tại các nhà cao tầng, chung cư không để phát sinh các trường hợp công trình chưa được nghiệm thu phòng cháy chữa cháy hoặc các hạng mục phụ trợ chưa đủ điều kiện đưa vào sử dụng nhưng người dân chuyển đến sinh sống, không đảm bảo an toàn điện và an toàn phòng chống cháy nổ. Yêu cầu các Công ty điện lực nâng cao trách nhiệm, thường xuyên kiểm tra, giám sát các tòa nhà có sử dụng điện trên địa bàn thực hiện đúng các quy định của Luật Điện lực và nội dung hợp đồng mua bán điện, chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố và pháp luật nếu để xảy ra các sự việc mất an toàn điện do cấp điện sai quy định.

3. Công tác quản lý điện nông thôn

- Tiếp tục đôn đốc ngành điện đẩy mạnh triển khai các giải pháp, chương trình thực hiện cấp điện cho khu vực nông thôn Thành phố theo Quy hoạch phát triển điện lực, tận dụng tối đa nguồn vốn ngân sách hỗ trợ có mục tiêu đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển nông nghiệp - nông thôn; Giám sát, đôn đốc kết quả đầu tư xây dựng các trạm biến áp cấp điện cho các xã nông thôn mới, các khu vực quy hoạch sản xuất chuyên canh tập trung, các cụm điểm công nghiệp làng nghề trên địa bàn. Giám sát về công tác đầu tư phát triển lưới điện của Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội đối với các xã điện lực tiếp nhận bán điện trực tiếp đến hộ.

- Tổ chức phối hợp triển khai di chuyển cột điện nằm dưới lòng đường cản trở giao thông; bó gọn, thanh thải cáp viễn thông, đường dây các loại đảm bảo mỹ quan đô thị, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Sở Tài chính đôn đốc thu hồi vốn vay dự án RE2 theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố về Phương án cho vay và thu hồi vốn vay của Dự án Năng lượng nông thôn 2 tại Hà Nội.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng dịch vụ cung cấp điện, giữ vững và duy trì 100% các xã trên địa bàn thành phố Hà Nội đạt tiêu chí số 4 về điện, phấn đấu chất lượng điện năng ngày càng hoàn thiện từng bước tiệm cận các quận trung tâm.

4. Công tác ứng dụng khoa học công nghệ

- Thúc đẩy ứng dụng những công nghệ tiên tiến, hiện đại có tính tự động hóa cao trong thiết kế, lắp đặt, quản lý vận hành, bảo trì bảo dưỡng các trạm biến áp và đường dây truyền tải năng lượng, giảm diện tích chiếm đất, nâng cao sự ổn định, tin cậy trong cung ứng và sử dụng điện.

- Tiếp tục phối hợp các cùng các đơn vị tư vấn, các chuyên gia đến từ các trường đại học, viện nghiên cứu thực hiện Đề tài “Nghiên cứu, thiết kế mẫu, lựa chọn các mẫu trạm biến áp phân phối điển hình áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội” nhằm tạo ra sự thống nhất và tiết kiệm chi phí khi áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật điện trong thiết kế kiểu dáng, mẫu mã trạm biến áp phù hợp với điều kiện đặc thù của Thành phố.

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp phát triển tổ hợp khu đô thị kiểu mẫu, khu công nghiệp, khu nông nghiệp công nghệ cao tích hợp tiêu thụ năng lượng và bảo vệ môi trường, lắp đặt đồng bộ điện mặt trời áp mái và sử dụng rộng rãi các thiết bị điện thông minh làm tiền đề để xây dựng triển khai các năm tiếp theo.

5. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng điện

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giải thích đến người dân hiểu rõ và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định pháp luật trong thỏa thuận xác định địa điểm, phương án hướng tuyến và thực hiện thủ tục bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất phục vụ giải phóng mặt bằng các công trình điện lực cho mục đích an ninh năng lượng Quốc gia.

- Đa dạng hóa các hình thức phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ an toàn hành lang lưới điện cao áp đến doanh nghiệp và người dân nhất là tại các địa bàn tập trung nhiều dự án xây dựng quy mô lớn, tiềm ẩn nguy cơ sự cố điện trong quá trình thi công xây dựng.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị tiếp tục giữ vững và phát huy kết quả đạt được trong triển khai Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 09/4/2013 của UBND Thành phố về việc thực hiện giá bán lẻ điện tại các điểm cho thuê nhà để ở.

- Phối hợp các cấp các ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các Hiệp hội, các tổ chức xã hội Thành phố đẩy mạnh tiếp xúc, vận động người dân, người lao động nâng cao ý thức trách nhiệm sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

- Tập huấn, hướng dẫn các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực phân phối và bán buôn, bán lẻ điện cùng cố gắng nỗ lực, hoàn thiện bộ máy hoạt động, cải thiện tác phong, thái độ phục vụ khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động tuyên truyền về các Chương trình, Kế hoạch thúc đẩy phát triển năng lượng mới, tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; quản lý nhu cầu điện; thực hành tiết kiệm điện của Thành phố để phấn đấu tăng tỷ lệ tiết kiệm năng lượng trong tổng tiêu thụ toàn Thành phố và nâng cao tỷ trọng năng lượng mới, năng lượng tái tạo trong cơ cấu nguồn cung năng lượng của Thành phố theo lộ trình thực hiện giai đoạn 2021 - 2025.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm Ngân sách nhà nước theo phân cấp và nguồn kinh phí của các đơn vị điện lực, doanh nghiệp và các nguồn kinh phí đóng góp, huy động hợp pháp khác.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Các thành viên Ban chỉ đạo phát triển điện lực Thành phố có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong công tác phát triển điện lực trên địa bàn Thành phố thông qua nhiều hình thức như:

- Phối hợp kiểm tra, nắm bắt thường xuyên tình hình triển khai thi công các công trình điện nhất là tại các trạm nút và đường dây tải điện trọng điểm có tính chất quan trọng trong liên kết cấp điện theo Quy hoạch phát triển điện lực từ đó xem xét hướng dẫn Chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc bảo đảm tiến độ thực hiện.

- Duy trì tổ chức định kỳ hoặc đột xuất các cuộc họp của Ban chỉ đạo Thành phố triển khai các nhiệm vụ được giao theo đúng Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Hướng dẫn Chủ đầu tư công trình điện thực hiện các thủ tục pháp lý trong thỏa thuận quy hoạch, xác định vị trí và hướng tuyến công trình, chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc, cấp chỉ giới đường đỏ, kiểm đếm xác minh nguồn gốc sử dụng đất, lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tổ chức giải phóng mặt bằng đầy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng công trình điện.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của UBND Thành phố: Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 18/11/2020 thực hiện Kế hoạch số 206-KH/TU ngày 16/9/2020 của Thành ủy Hà Nội triển khai Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 18/11/2020 về phát triển điện lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 18/11/2020 về thực hiện Chương trình quốc gia về Quản lý nhu cầu điện trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 18/11/2020 về phát triển năng lượng tái tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 27/11/2020 tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tham gia ý kiến với Bộ Công Thương trong quá trình khảo sát, lập và phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo định hướng mở, linh hoạt về tiến độ thực hiện, địa điểm xây dựng để các Chủ đầu tư thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

- Tổ chức tổng kết hoạt động của Ban chỉ đạo Thành phố theo Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo vào cuối năm, đề ra phương hướng phát triển nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu mới. Đánh giá, đề xuất khen thưởng, động viên kịp thời những cơ quan, đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển điện lực.

1. Sở Công Thương

- Sở Công Thương giữ vai trò cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phát triển Điện lực Thành phố, là đầu mối trong công tác phối hợp, triển khai các mặt hoạt động của Ban chỉ đạo Thành phố. Tổng hợp những kiến nghị, đề xuất của các thành viên Ban chỉ đạo, Chủ đầu tư công trình điện, doanh nghiệp và người dân giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND Thành phố, Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định.

- Tổ chức làm việc với Ban chỉ đạo các quận, huyện, thị xã đôn đốc hướng dẫn thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển điện lực tại địa phương; kiểm tra đôn đốc hướng dẫn các Chủ đầu tư công trình điện tháo gỡ khó khăn vướng mắc đầy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng công trình điện theo Quy hoạch.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức các chương trình tập huấn, phổ biến chủ trương, chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng phát triển điện lực, tuyên truyền triển khai nội dung Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020

của Bộ Chính trị cho các thành viên Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo phát triển điện lực Thành phố, Ban chỉ đạo phát triển điện lực cấp huyện, các Chủ đầu tư, Công ty điện lực, tổ chức kinh doanh điện, đơn vị tư vấn hoạt động trong lĩnh vực điện lực trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp cung cấp thông tin, cho ý kiến hướng dẫn Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội triển khai công việc liên quan đến thiết kế, lựa chọn giải pháp kỹ thuật, bố trí tổng mặt bằng phục vụ đầu tư xây dựng trạm biến áp 110kV trên địa bàn thành phố Hà Nội nhằm tổ chức thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn các quy định về bảo vệ công trình lưới điện cao áp, công tác xử lý vi phạm hành lang lưới điện cao áp.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền nhằm khuyến cáo, phổ biến rộng rãi đến người dân về việc tuân thủ đầy đủ các quy định về bảo vệ hành lang lưới điện cao áp, an toàn sử dụng điện trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Phối hợp giám sát ngành điện tổ chức diễn tập khôi phục sự cố điện đảm bảo điện cho các sự kiện chính trị, ngoại giao, văn hóa - xã hội quan trọng của Thành phố và chuẩn bị cho các kịch bản mất điện trên diện rộng.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 09/4/2013 của UBND Thành phố về việc thực hiện giá bán lẻ điện tại các điểm thuê nhà để ở cố gắng duy trì tỷ lệ 100% các chủ nhà trọ trên địa bàn Thành phố ký cam kết bán điện đúng giá quy định và thực hiện nghiêm túc.

- Phối hợp với Sở Tài chính triển khai hướng dẫn các Chủ đầu tư thực hiện trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản công trình điện hình thành từ ngân sách Thành phố sang Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội quản lý vận hành, bán điện trực tiếp phục vụ người dân bảo đảm an toàn điện.

- Tiếp tục phối hợp với các chuyên gia, nhà khoa học, các đơn vị tư vấn hoàn thành và đề xuất ứng dụng rộng rãi Đề tài “Nghiên cứu, thiết kế mẫu, lựa chọn các mẫu trạm biến áp phân phối điển hình áp dụng trên địa bàn Thành phố Hà Nội”.

- Phối hợp lập Phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong Quy hoạch thành phố Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, đánh giá Quy hoạch chuyên ngành điện trên địa bàn hàng năm nhằm tổng kết, cập nhật kết quả, tác động và ảnh hưởng của việc thực hiện Quy hoạch, đề xuất kiến nghị các giải pháp hữu hiệu để triển khai đạt kết quả cao trong những năm tiếp theo.

- Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và thực trạng quản lý trong lĩnh vực hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp chủ động nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 76/2014/QĐ-UBND ngày 08/10/2014 của UBND Thành phố ban hành quy định xử lý công trình xây dựng vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp trên địa bàn Thành phố nâng cao mức độ an toàn cho người dân.

- Trên cơ sở kiến nghị, đề xuất của các Chủ đầu tư và quy định hiện hành, phối hợp cùng các Sở ngành thành viên Ban chỉ đạo nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố xem xét áp dụng cơ chế, chính sách hỗ trợ ngành điện tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi thực hiện các dự án trọng điểm và cấp điện nông thôn, hạ ngầm lưới điện, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng trên địa bàn Thành phố.

2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và trình duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền việc thỏa thuận địa điểm vị trí xây dựng trạm biến áp, hướng tuyến đường dây điện, quy hoạch tổng mặt bằng các trạm biến áp từ cấp điện áp 110 kV trở lên trên toàn địa

bàn Thành phố và các tuyến điện có điện trung áp nằm trong phạm vi đô thị trung tâm hoặc liên quan đến hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, trừ trường hợp công trình cải tạo đường dây không làm thay đổi hướng tuyến và công trình cải tạo, nâng cấp trạm biến áp mà không thay đổi vị trí, quy mô diện tích đất.

- Thỏa thuận về quy hoạch kiến trúc đối với các công trình điện xây dựng mới và cải tạo nằm trong các khu vực đặc thù có quy chế về quản lý kiến trúc và các khu vực có ý nghĩa quan trọng về cảnh quan kiến trúc di tích.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương trình UBND Thành phố xem xét quyết định. Trong đó cần xét đến các dự án đầu tư xây dựng công trình điện hoàn thành đến năm 2030 đã được xác định danh mục trong Quy hoạch điện VII điều chỉnh, Quy hoạch điện VIII, Quy hoạch phát triển điện lực thành phố Hà Nội.

- Tổ chức thẩm định hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình điện theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì tổ chức xác định giá đất làm căn cứ để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, trong đó có công tác quản lý xây dựng ngầm đô thị, quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị, đầu tư xây dựng các nhà máy điện rác.

- Thực hiện cấp Giấy phép xây dựng tuân thủ quy định về hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

- Phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra, lập biên bản, xử lý các công trình xây dựng vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện theo quy định.

- Chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra đảm bảo an toàn điện, an toàn phòng cháy chữa cháy tại các Khu chung cư, tòa nhà cao tầng trên địa bàn Thành phố.

5. Sở Giao thông vận tải

- Hướng dẫn thực hiện đầu tư xây dựng công trình điện khớp nối đồng bộ với các Quy hoạch chuyên ngành giao thông, thỏa thuận hướng tuyến đường dây theo quy định pháp luật.

- Cấp Giấy phép thi công đào đường, đào vỉa hè theo thẩm quyền trong quá trình triển khai các dự án hạ ngầm, chỉnh trang lưới điện đô thị.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Hướng dẫn, kiểm tra, thỏa thuận với Chủ đầu tư xây dựng công trình điện lực thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ đê điều và hành lang thoát lũ khi đầu tư xây dựng công trình điện.

- Đôn đốc, kiểm tra việc cung cấp điện phục vụ tưới tiêu và xây dựng nông thôn mới.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu UBND Thành phố bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình điện lực đối với các dự án sử dụng ngân sách Thành phố, đẩy mạnh thu hút nguồn vốn xã hội hoá, hợp tác công tư trong đầu tư xây dựng phát triển hệ thống điện trên địa bàn Thành phố.

8. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn ngành điện và các Chủ đầu tư công trình điện hình thành từ nguồn ngân sách Thành phố trong việc hoàn thiện hồ sơ điều chuyển công trình/hạng mục điện sang ngành điện quản lý, vận hành theo quy định.

- Đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức kinh doanh điện nông thôn hoàn thành nghĩa vụ tài chính dự án vốn vay Re2.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành của Thành phố tham mưu báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách Thành phố để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí Hà Nội, hệ thống thông tin cơ sở tích cực tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phát triển điện lực, bảo vệ an toàn hành lang lưới điện cao áp và sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả, ứng dụng điện mặt trời tới nhân dân Thủ đô.

- Là đầu mối hướng dẫn thực hiện công tác hạ ngầm các công trình điện lực, đường dây viễn thông theo quy định phù hợp cảnh quan đô thị.

10. Công an Thành phố

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành trong công tác quy hoạch, xây dựng, phát triển bền vững năng lượng, xây dựng các phương án, kế hoạch công tác trong việc đảm bảo an ninh năng lượng, kịp thời xử lý các vấn đề nảy sinh liên quan an ninh năng lượng, an ninh kinh tế...trong quá trình thực hiện các đề án, dự án, chương trình phát triển năng lượng. Qua công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc liên quan đến đảm bảo an ninh năng lượng, chủ động tham mưu, đề xuất Thành ủy, UBND Thành phố và trao đổi, kiến nghị các Sở, ban, ngành khắc phục những sơ hở, thiếu sót (nếu có) góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trong lĩnh vực năng lượng.

- Tham mưu, hướng dẫn các Sở, ban ngành và các đơn vị ngành Điện trong quá trình lựa chọn đối tác đầu tư, ký kết các hợp đồng kinh tế, nhận nguồn vốn đầu tư từ các tổ chức, cơ quan nước ngoài thực hiện công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, ý đồ, hoạt động của các thế lực thù địch, các tổ chức tội phạm... thông qua hoạt động hợp tác trong lĩnh vực điện lực và lợi dụng các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai các dự án điện trọng điểm để phá hoại kinh tế, chính trị của Thành phố.

- Nắm chắc tình hình dư luận xã hội về việc thực hiện Nghị quyết số 55/NQ-TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 206-KH/TU của Thành ủy Hà Nội, tham mưu, phối hợp các Sở, ban, ngành trong công tác tuyên truyền, giáo dục góp phần nâng cao trách nhiệm của quần chúng nhân dân về bảo vệ an ninh an toàn công trình điện. Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, các đơn vị ngành Điện làm tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước, phát hiện, ngăn chặn hoạt động làm lộ, lọt thông tin bí mật liên quan chủ trương, chiến lược phát triển điện lực của Thành phố.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Công an các quận, huyện, thị xã tham mưu với cấp ủy, chính quyền giải quyết tốt các vụ tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự liên quan đến việc đầu tư xây dựng các công trình điện, không để hình thành "điểm nóng". Tăng cường, hỗ trợ chính quyền địa phương, chủ đầu tư công trình điện trong thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Tham mưu, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, doanh nghiệp xây dựng, thực hiện tốt phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", nâng cao chất

lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, vận động cán bộ công nhân viên, người lao động, nhân dân tích cực phòng ngừa, tố giác tội phạm, tham gia giữ gìn, đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình quản lý, vận hành, đầu tư xây dựng hệ thống lưới điện Thành phố.

- Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo Thành phố, Ban Chỉ đạo các quận, huyện, thị xã, các đơn vị ngành Điện trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm Hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, vi phạm về an toàn điện theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, doanh nghiệp thực hiện, triển khai các công tác, biện pháp phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tăng cường kiểm tra, giám sát các nhà cao tầng, chung cư, kịp thời xử lý các trường hợp chưa nghiệm thu phòng cháy chữa cháy, chưa đủ điều kiện đưa vào vận hành nhưng đã cho người dân sinh sống, kinh doanh thương mại, gây mất an ninh, trật tự, tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn về phòng chống cháy nổ.

11. Sở Khoa học và Công nghệ

Hướng dẫn Sở Công Thương và các đơn vị liên quan thực hiện thủ tục đăng ký nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực năng lượng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bối trí kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm liên quan đến công tác phát triển điện lực.

12. Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố

Bố trí vốn cho vay đầu tư các dự án phát triển hệ thống điện trên địa bàn thành phố Hà Nội theo các điều kiện và quy định hiện hành.

13. Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội

- Lập, cung cấp chỉ giới đường đỏ cho các công trình trạm biến áp có cấp điện áp từ 110kV trở lên.

- Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn Chủ đầu tư xây dựng công trình điện lực giải quyết các nội dung liên quan đến giới thiệu hướng tuyến và lập hồ sơ tuyến điện từ trung áp trở lên.

14. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Phối hợp triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia, phương án phát triển mạng lưới cấp điện đô thị tích hợp trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô trong đó chú trọng rà soát, bổ sung các công trình điện vào Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất hàng năm để dự phòng đủ quỹ đất xây dựng; tăng cường quản lý, giám sát chống lấn chiếm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giải phóng mặt bằng.

- Chủ động giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để tạo điều kiện cho các Chủ đầu tư đầu tư xây dựng công trình điện theo đúng quy hoạch được duyệt. Phối hợp chặt chẽ với các Công ty Điện lực địa phương cung cấp các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để ngành có cơ sở xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng lưới điện đồng bộ.

- Chủ trì, phối hợp với Công ty điện lực tại địa phương tổ chức các hình thức tuyên truyền, tập huấn, in khẩu hiệu, phát tờ rơi,...với nội dung phổ biến chủ trương, chính sách, quy định pháp luật mới của Nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng phát triển điện lực cho các chủ đầu tư, Công ty điện lực, tổ chức kinh doanh điện, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực điện, nhân dân trên địa bàn các quận, huyện, thị xã.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển điện lực quận, huyện, thị xã. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển điện lực năm 2021 lồng

ghép với các kế hoạch đảm bảo điện mùa hè và an toàn điện mùa mưa bão, sử dụng năng lượng tiết kiệm, quản lý nhu cầu điện, phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo trên địa bàn. Chỉ đạo phối hợp triển khai di chuyển cột điện nằm dưới lòng đường cản trở giao thông; bó gọn, thanh thải cáp viễn thông, đường dây các loại đảm bảo mỹ quan đô thị, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp, giám sát chặt chẽ các Công ty điện lực tại địa phương thực hiện tốt công tác đảm bảo hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, không để phát sinh vi phạm mới nhất là đối với các huyện chuyển đổi thành quận trong thời gian sắp tới.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các nhà cao tầng, chung cư xây dựng mới trên địa bàn không để xảy ra tình trạng Chủ đầu tư chưa nghiệm thu hệ thống phòng cháy chữa cháy và các hạng mục phụ trợ chưa đủ điều kiện đưa vào vận hành nhưng tự ý đưa người dân đến sinh sống và sử dụng điện không đúng mục đích gây mất an toàn, ảnh hưởng đến trật tự an ninh xã hội.

- Phối hợp chỉ đạo thực hiện toàn diện công tác quản lý nhà nước về năng lượng trên địa bàn về: giá bán điện tại các điểm cho thuê nhà để ở, chợ dân sinh, quản lý nhu cầu sử dụng điện; kiểm tra, rà soát tình hình hoạt động các tổ chức kinh doanh điện trên địa bàn kịp thời đề xuất bàn giao đơn vị không đủ điều kiện theo quy định; tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đến các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và doanh nghiệp, nhân dân...theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp ngành điện đẩy mạnh tuyên truyền trong nhân dân về sử dụng điện tiết kiệm và an toàn, ích lợi và cơ chế ưu đãi của việc lắp đặt điện mặt trời áp mái để người dân hiểu rõ và tích cực triển khai thực hiện.

- Bố trí cán bộ tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ do Sở Công Thương tổ chức nhằm nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, hướng dẫn của Sở Công Thương và Sở Tài chính về việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục thực hiện điều chuyển tài sản sang ngành điện quản lý, vận hành và thu hồi vốn vay dự án Năng lượng nông thôn 2 (Re2) trên địa bàn.

- Xây dựng và triển khai chương trình tăng cường năng lực quản lý hoạt động điện của các Hợp tác xã kinh doanh điện kết hợp duy trì và mở rộng phát triển thành phần kinh tế tập thể trên địa bàn; đề án nghiên cứu hiện đại hóa hệ thống cung ứng điện kết hợp mở rộng các vùng kinh tế tập trung, chuyên canh.

15. Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia

- Tập trung phối hợp các Sở ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã giải quyết dứt điểm các tồn đọng trong giải phóng mặt bằng, huy động các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình điện 500kV, 220kV cấp điện đảm bảo an ninh năng lượng cho Thủ đô.

- Căn cứ Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các Quy hoạch hiện hành chủ động báo cáo Chính phủ, Ủy ban quản lý vốn nhà nước, Bộ Công Thương, Tập đoàn điện lực Việt Nam bố trí nguồn vốn lập danh mục đầu tư xây dựng, tổ chức thực hiện các thủ tục về chấp thuận chủ trương đầu tư, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, thẩm định thiết kế kỹ thuật - dự toán, đánh giá tác động bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, đấu thầu đảm bảo các điều kiện đầu tư xây dựng các công trình điện trọng điểm của Thành phố phục vụ cấp điện.

16. Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội

- Căn cứ phương án phát triển mạng lưới cấp điện đô thị tích hợp trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô và các Quy hoạch hiện hành đề xuất, báo cáo Bộ Công Thương, Tập đoàn điện lực Việt Nam sắp xếp kinh phí, các nguồn lực cần thiết xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng, sản xuất kinh doanh đảm bảo cung ứng đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Đầu tư nâng cao công năng hệ thống điện trong xây dựng nông thôn kiểu mẫu, hoàn chỉnh hạ tầng cấp điện tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tiêu thủ công nghiệp, vùng chuyên canh cây trồng vật nuôi đáp ứng tiêu chí cấp điện chuẩn nông thôn mới nâng cao, điển hình.

- Trên cơ sở dữ liệu quản lý nhu cầu phụ tải điện hàng năm chủ động báo cáo, đề xuất điều chỉnh quy mô, tiến độ đầu tư xây dựng các công trình điện quan trọng, cấp bách đáp ứng nhu cầu tăng trưởng phụ tải cục bộ.

- Tích cực đàm phán, thương thảo vay vốn từ các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng quốc tế đáp ứng nhu cầu phát triển điện lực giai đoạn sắp tới. Nghiên cứu, tham gia góp ý sửa đổi các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn và quy định pháp luật nhằm thúc đẩy hơn nữa công tác đầu tư xây dựng hệ thống điện Thành phố.

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã rà soát, xác định quy đất cần thiết kịp thời bổ sung vào Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất gửi Sở Tài nguyên Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua để tổ chức thực hiện.

- Thực hiện các giải pháp đồng bộ nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chú trọng giảm tổn thất điện năng, giảm số lần, thời gian mất điện, cải thiện chất lượng cung cấp điện và dịch vụ khách hàng; rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

- Triển khai các chương trình hiện đại hóa lưới điện khu vực nông thôn, đầu tư các công trình kết hợp hạ ngầm, chỉnh trang lưới điện tại khu vực nội thành, khu vực có quy hoạch ổn định đảm bảo mỹ quan đô thị. Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông xây dựng kế hoạch triển khai đồng bộ hạ ngầm các công trình điện lực đổi mới danh mục hạ ngầm đợt 5 (năm 2019) và các tuyến phố hạ ngầm giai đoạn 2021-2025 đã được UBND Thành phố phê duyệt.

- Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Công Thương, phối hợp với Ban chỉ đạo phát triển điện lực các quận, huyện, thị xã triển khai đồng bộ, đạt kết quả cao các mặt công tác phát triển điện lực về an toàn hành lang lưới điện, điện nông thôn, phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác bàn giao - điều chuyển tài sản công trình điện hình thành từ nguồn Ngân sách Thành phố theo hướng dẫn của Liên ngành Tài chính - Công Thương. Bố trí đủ kinh phí thực hiện việc tiếp nhận, đầu tư nâng cấp cải tạo hệ thống điện, ký hợp đồng mua bán điện với khách hàng đảm bảo cấp điện an toàn tại các chung cư, nhà cao tầng theo quy định tại Luật Điện lực và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố đáp ứng nguyện vọng của người dân.

- Tăng cường thực hiện tuyên truyền, giám sát sử dụng điện an toàn, tiết kiệm trên địa bàn chú trọng phổ biến, hướng dẫn khách hàng đầu tư phát triển, lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà.

- Tổ chức diễn tập khôi phục sự cố điện bảo đảm cấp điện cho các sự kiện chính trị, ngoại giao, văn hóa - xã hội quan trọng của Thành phố, xây dựng các kịch bản ứng phó mất điện trên diện rộng.

- Bố trí nguồn kinh phí, xây dựng kế hoạch gửi về Sở Giao thông Vận tải trước 01 năm để thống nhất tiến độ triển khai các công trình điện với công tác duy tu, duy trì, đầu tư các danh mục cải tạo, sửa chữa tránh gây chòng chéo trong quản lý, hạn chế tối đa việc đường vừa thảm xong lại đào lên gây lãng phí ngân sách, giảm thiểu bức xúc dân sinh và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông; Trong quá trình triển khai các dự án đầu tư phát triển điện lực có văn bản gửi về Sở Giao thông Vận tải để được thỏa thuận vị trí hướng tuyến, khớp nối đồng bộ với các dự án đầu tư phát triển cơ cấu hạ tầng giao thông của Thành phố.

Các Sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh các đơn vị có báo cáo gửi về cơ quan thường trực là Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- TT: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng BCĐ Quốc gia về PTDL;
- Thành viên BCĐ phát triển điện lực TP;
- Tổ công tác giúp việc BCĐ PTDL TP;
- TCT Truyền tải điện Quốc Gia;
- TCT Điện lực thành phố Hà Nội;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT, ĐT, GPMB, KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, KT (Hưng). *AB*

3545 - 17



PHỤ LỤC

Danh mục các công trình điện thực hiện đầu tư xây dựng năm 2021

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 54... /KH-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2021 của UBND Thành phố)

| STT | Tên công trình | Quy mô công suất, khối lượng thực hiện | Chủ đầu tư | Thời gian hoàn thành theo Quy hoạch | Ghi chú |
|--|--|---|--|-------------------------------------|---|
| I Công trình điện 500kV | | | | | |
| a Mở rộng, nâng quy mô công suất Trạm biến áp | | | | | |
| 1 | Cải tạo lắp đặt máy biến áp T2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội | 900MVA | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư |
| b Xây dựng mới đường dây | | | | | |
| 1 | Đường dây 500kV Thường Tin - Tây Hà Nội | 2x39,97km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Tháng 3/2021 |
| 2 | Đường dây 500kV Nho Quan - Thường Tin mạch 2 | 87,95km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Giai đoạn 1 Tháng 6/2021; Giai đoạn 2 Tháng 12/2021 |
| 3 | Đường dây 500kV Bắc Ninh - Rẽ Đông Anh - Phố Nối | 2x3km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư |
| 4 | Đường dây 500kV Tây Hà Nội - Vĩnh Yên | 2x40km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư |
| II Công trình điện 220kV | | | | | |
| a Xây dựng mới Trạm biến áp | | | | | |
| 1 | Xây dựng mới Trạm biến áp 220kV Văn Điện | 2x250MVA | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư |
| 2 | Xây dựng mới Trạm biến áp 220kV Thanh Xuân | 2x250MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 3 | Xây dựng mới Trạm biến áp 220kV Đại Mỗ (Mỹ Đình) | 2x250MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 4 | Xây dựng mới Trạm biến áp 220kV Mê Linh | 1x250MVA | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư |
| 5 | Xây dựng mới Trạm biến áp 220kV Úng Hòa | 2x250MVA | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Tháng 10/2022 |

| STT | Tên công trình | Quy mô công suất, khối lượng thực hiện | Chủ đầu tư | Thời gian hoàn thành theo Quy hoạch | Ghi chú |
|-----|---|---|--|-------------------------------------|--|
| b | Mở rộng, nâng quy mô công suất Trạm biến áp | | | | |
| 1 | Mở rộng Trạm biến áp 220kV Xuân Mai | 2x250MVA | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Tháng 12/2021 |
| c | Xây dựng mới đường dây | | | | |
| 1 | Xây dựng mới đường dây 220kV Phú Lý - Thường Tín | 6+3+2+1x3,45+39,16+2,34+32km | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Tháng 3/2021 |
| 2 | Xây dựng mới nhánh rẽ vào trạm 220kV Văn Điển | 4x7km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Tháng 8/2022 |
| 3 | Xây dựng mới đường dây Trạm 500kV Tây Hà Nội - Thanh Xuân | 4x16km đường dây không kết hợp cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 4 | Xây dựng mới đường dây Văn Điển - rẽ Hà Đông - Thường Tín | 4x4,5km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư |
| 5 | Xây dựng mới nhánh rẽ vào trạm 220KV Đại Mỗ | 4x1,8km XLPE-1600mm ² | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 6 | Xây dựng mới đường dây Bá Thiện - Mê Linh | 2x8,77km+4x17,71km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Tháng 8/2022 |
| 7 | Xây dựng mới đường dây Mê Linh - Rẽ Sóc Sơn - Vân Trì | 2x1,6km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư |
| 8 | Xây dựng mới đường dây Long Biên - Mai Động | 2x20km cáp ngầm | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Tháng 12/2022 |
| 9 | Xây dựng mới đường dây Đông Anh - Vân Trì | 9 km cáp ngầm+6,86km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư |
| 10 | Xây dựng mới đường dây Úng Hòa - Rẽ Hà Đông - Phú Lý | 2x4km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư |
| 11 | Xây dựng mới đường dây trạm 500kV Tây Hà Nội - Hòa Lạc | 2x14km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Giai đoạn 2021-2025 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2024 |

| STT | Tên công trình | Quy mô công suất, khối lượng thực hiện | Chủ đầu tư | Thời gian hoàn thành theo Quy hoạch | Ghi chú |
|--------------------------------------|--|---|---|-------------------------------------|---|
| d | Cải tạo đường dây | | | | |
| 1 | Cải tạo đường dây Hòa Bình - Chèm | 1x74km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện giai đoạn I trong Tháng 3/2021; giai đoạn 2 trong Tháng 6/2021 |
| 2 | Cải tạo đường dây Hà Đông - Chèm | 1x6,3km đường dây không | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện giai đoạn I trong Tháng 3/2021; giai đoạn 2 trong Tháng 6/2021 |
| III Các công trình điện 110kV | | | | | |
| a | Xây dựng mới TBA | | | | |
| 1 | Trạm biến áp 110kV Dương Nội | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý I/2021 |
| 2 | Trạm biến áp 110kV Đại Mỗ (Mễ Trì) | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 3 | Trạm biến áp 110kV Công viên Hồ Yên Sở | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý III/2021 |
| 4 | Trạm biến áp 110kV Mỹ Đức | 1x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý IV/2021 |
| 5 | Trạm biến áp 110kV Chương Mỹ | 1x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý IV/2021 |
| 6 | Trạm biến áp 110kV Công viên Thủ Lệ | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý IV/2021 |
| 7 | Trạm biến áp 110kV Bắc Thành Công | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý III/2021 |
| 8 | Trạm biến áp 110kV Đại Kim | 2x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| 9 | Trạm biến áp 110kV Tây Hồ Tây | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2022 |
| 10 | Trạm biến áp 110kV Ngọc Hồi | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý II/2021 |
| 11 | Trạm biến áp 110kV Giáng Võ | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tạm dừng, chờ đồng bộ với dự án Khu triển lâm Giáng Võ |
| 12 | Trạm biến áp 110kV Tây Mỗ | 1x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2023 |

| STT | Tên công trình | Quy mô công suất, khối lượng thực hiện | Chủ đầu tư | Thời gian hoàn thành theo Quy hoạch | Ghi chú |
|-----|---|---|--|-------------------------------------|---|
| 13 | Trạm biến áp 110kV Phú Lương | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| 14 | Trạm biến áp 110kV Cầu Giấy | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý IV/2023 |
| 15 | Trạm biến áp 110kV nối cấp Thanh Xuân (Thanh Xuân 2) | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 16 | Trạm biến áp 110kV Đông Dư | 1x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2023 |
| 17 | Trạm biến áp 110kV Phù Đổng | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2023 |
| 18 | Trạm biến áp 110kV Sài Đồng (Tổ hợp công nghiệp Sài Đồng) | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý I/2021 |
| 19 | Trạm biến áp 110kV Ngọc Thụy | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2023 |
| 20 | Trạm biến áp 110kV Sóc Sơn 2 | 1x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2021 |
| 21 | Trạm biến áp 110kV Sóc Sơn 3 | 2x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2023 |
| 22 | Trạm biến áp 110kV Đan Phượng | 2x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2024 |
| 23 | Trạm biến áp 110kV Nam An Khánh | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2021 |
| 24 | Trạm biến áp 110kV Hoài Đức | 1x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2024 |
| 25 | Trạm biến áp 110kV Làng Văn Hóa | 1x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2025 |

| STT | Tên công trình | Quy mô công suất, khối lượng thực hiện | Chủ đầu tư | Thời gian hoàn thành theo Quy hoạch | Ghi chú |
|----------|--|---|--|-------------------------------------|---|
| 26 | Trạm biến áp 110kV Phú Cát | 1x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2023 |
| 27 | Trạm biến áp 110kV Thạch Thất 2 | 1x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2021 |
| 28 | Trạm biến áp 110kV Kim Chung | 2x40MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2021 |
| 29 | Trạm biến áp 110kV Lĩnh Nam | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| 30 | Trạm biến áp 110kV Khu CNC 2 | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| 31 | Trạm biến áp 110kV nối cáp Văn Điển | 1x63MVA | Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Tháng 8/2022 |
| 32 | Trạm biến áp 110kV Hoàng Mai | 1x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Năm 2021 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2024 |
| 33 | Trạm biến áp 110kV Trâu Quỳ | 2x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Năm 2021 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| b | Cải tạo, nâng cấp TBA | | | | |
| 1 | Cải tạo trạm biến áp 110kV Mỹ Đình | 1x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý IV/2021 |
| 2 | Lắp máy biến áp T4 trạm biến áp 110kV Nghĩa Đô | 4x63MVA | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2022 |
| c | Xây dựng mới đường dây | | | | |
| 1 | Thanh Oai - Chương Mỹ | 2x10,8km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý IV/2021 |
| 2 | Nhánh rẽ Mỹ Đức | 2x6,9km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý IV/2021 |

| STT | Tên công trình | Quy mô công suất, khối lượng thực hiện | Chủ đầu tư | Thời gian hoàn thành theo Quy hoạch | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------|---|---|-------------------------------------|---|
| 3 | Trạm 500kV Thường Tín - Quất Động | 2x10,4km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý II/2021 |
| 4 | Quất Động - Tía | | | | |
| 5 | Trạm 220kV Tây Hồ - Công viên Thủ Lệ | 2x6,9km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý IV/2021 |
| 6 | Công viên Thủ Lệ - Nghĩa Đô | 2x2,5km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2022 |
| 7 | Nhánh rẽ Dương Nội | 2x0,6km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý I/2021 |
| 8 | Nhánh rẽ Đại Mỗ | 4x0,3km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 9 | Trạm 220kV Mai Động - Vĩnh Hưng | 2x3,5km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý III/2021 |
| 10 | Nhánh rẽ Công viên Yên Sở | 2x0,04km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý III/2021 |
| 11 | Nhánh rẽ Đại Kim | 2x0,21km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| 12 | Nhánh rẽ Tây Hồ Tây (mạch 1) | 2x0,68km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2022 |
| 13 | Nhánh rẽ Tây Hồ Tây (mạch 2) | 2x2km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 14 | Nhánh rẽ Ngọc Hồi | 2x0,3km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý II/2021 |
| 15 | Nhánh rẽ Giảng Võ | 2x1,5km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tạm dừng, chờ đồng bộ với dự án Khu triển lâm Giảng Võ |

| STT | Tên công trình | Quy mô công suất, khối lượng thực hiện | Chủ đầu tư | Thời gian hoàn thành theo Quy hoạch | Ghi chú |
|-----|--|--|--|-------------------------------------|---|
| 16 | Nhánh rẽ Tây Mỗ | 2x0,5km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2023 |
| 17 | Nhánh rẽ Phú Lương | 2x1,75km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| 18 | Đầu nối trạm 220kV Văn Điển | 4x1km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2022 |
| 19 | Trạm 220kV Văn Điển - tách nhánh Linh Đàm | 2x1,6km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2022 |
| 20 | Nhánh rẽ Bắc Thành Công | 2x0,8km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| 21 | Nhánh rẽ Cầu Giấy | 2x1km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý IV/2023 |
| 22 | Đầu nối trạm 220kV Thanh Xuân | 4x0,5km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 23 | Trạm 220kV Thanh Xuân - Thành Công & Thương Đinh | 4x2,5km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2022 |
| 24 | Trạm 220kV Tây Hồ - Yên Phụ | 2x6km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý IV/2021 (nếu đồng bộ được hạ tầng với dự án của UBND TP Hà Nội) |
| 25 | Trạm 220kV Tây Hồ - Nhật Tân | 2x0,1km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2022 |
| 26 | Trạm 220kV Long Biên - Đông Dư (Tây Nam Gia Lâm) | 2x13km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2023 |
| 27 | Nhánh rẽ Phù Đổng | 2x2,5km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2023 |

| STT | Tên công trình | Quy mô công suất, khối lượng thực hiện | Chủ đầu tư | Thời gian hoàn thành theo Quy hoạch | Ghi chú |
|-----|--|---|--|-------------------------------------|---|
| 28 | Trạm 220kV Long Biên - Tổ hợp công nghiệp Sài Đồng | 2x3,8km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến khởi công Quý I/2021 |
| 29 | Nhánh rẽ Ngọc Thụy | 2x3,5km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý I/2023 |
| 30 | Nhánh rẽ Sóc Sơn 2 | 2x0,08km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2021 |
| 31 | Trạm 220kV Sóc Sơn - Sóc Sơn 3 | 2x2,5km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2023 |
| 32 | Nhánh rẽ Đan Phượng | 2x0,7km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2024 |
| 33 | Trạm 500kV Tây Hà Nội - Nam An Khánh | 2x10km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý IV/2021 |
| 34 | Bắc An Khánh - Nam An Khánh | 2x3km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý IV/2022 |
| 35 | Cầu Diễn - Hoài Đức | 2x4,5km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2024 |
| 36 | Nhánh rẽ Làng Văn Hóa | 2x12km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2025 |
| 37 | Nhánh rẽ Phú Cát | 2x1km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2023 |
| 38 | Nhánh rẽ Thạch Thất 2 | 2x1,35km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2021 |
| 39 | Tía - Phú Xuyên | 2x10,1km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác thi công, dự kiến đóng điện Quý II/2021 |
| 40 | Xây dựng mới đường dây 110kV mạch kép đấu nối trạm 110kV Kim Chung | 2x1,4km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý II/2021 |

| STT | Tên công trình | Quy mô công suất, khối lượng thực hiện | Chủ đầu tư | Thời gian hoàn thành theo Quy hoạch | Ghi chú |
|----------|---|---|--|-------------------------------------|---|
| 41 | Xây dựng mới đường dây 110kV mạch kép Mai Động - Lĩnh Nam | 2x2,1km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| 42 | Xây dựng mới đường dây 110kV mạch kép đấu nối trạm 110kV Khu CNC2 | 2x0,5km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| 43 | Nhánh rẽ Hoàng Mai | 2x3km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Năm 2021 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2024 |
| 44 | Gia Lâm 2 - Trâu Quỳ | 2x2,56km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Năm 2021 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2021 |
| d | Cải tạo đường dây | | | | |
| 1 | Cột 67 đường dây Hà Đông & Mai Động - Thường Tín | 2x7km đường dây không | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý IV/2022 |
| 2 | Thành Công - Giám | 2x2,3km cáp ngầm | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | Chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 | Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công Quý III/2022 |